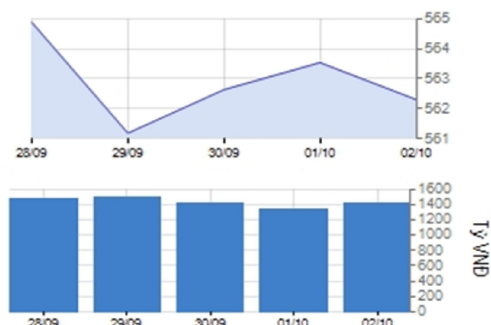


HOSE 02/10/2015

VNINDEX 562.30 -1.24 -0.22%

KLGD 81,795,149 CP
GTGD 1,412.63 Tỷ
GTR NDTNN - 61.47 Tỷ

CP Tăng giá 102 CP
CP Giảm giá 89 CP
CP Đứng giá 113 CP



HNX 02/10/2015

HNXINDEX 78.25 0.23 0.29%

KLGD 34,528,343 CP
GTGD 337.90 Tỷ
GTR NDTNN - 4.00 Tỷ

CP Tăng giá 90 CP
CP Giảm giá 87 CP
CP Đứng giá 202 CP



VN30 & HNX30 INDEX

VN30 580.74 -1.59 -0.27%
HNX30 144.35 0.45 0.31%

Tâm điểm

- ▶ Hai sàn tăng giảm trái chiều, tâm lý nhà đầu tư thận trọng
- ▶ Khối ngoại bán ròng hơn 65 tỷ đồng trên cả 2 sàn
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

Thị trường / Ngành

Thị trường / Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Theo thị trường					
HOSE	967,349	10.5	1.9	16.4%	7.1%
HNX	135,265	9.3	1.7	11.7%	4.4%
Toàn bộ thị trường	1,102,614	10.7	1.9	16.2%	6.9%

Theo ngành

Nhựa, cao su & sợi	6,977	8.6	1.0	9.4%	5.6%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	34,047	6.6	1.4	17.2%	10.2%
Thép và sản phẩm thép	34,486	8.7	1.4	20.6%	10.5%
Khai khoáng	22,302	88.4	4.1	-2.9%	-2.3%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	28,542	8.7	1.7	20.5%	10.6%
Xây dựng	36,407	9.8	1.1	11.7%	4.0%
Máy công nghiệp	8,207	6.7	1.0	16.5%	10.9%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	18,306	11.6	1.6	11.3%	8.1%
Lốp xe	6,981	9.0	2.4	23.9%	10.9%
Nuôi trồng nông & hải sản	35,470	19.6	1.8	11.4%	5.9%
Thực phẩm	77,155	9.1	1.9	15.1%	8.4%
Dược phẩm	13,477	9.8	2.1	20.1%	13.9%
Phần mềm	17,995	10.3	1.8	20.1%	7.8%
Sản xuất & phân phối điện	26,660	6.0	1.4	23.7%	11.2%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	93,092	6.8	2.1	33.0%	23.1%
Bảo hiểm nhân thọ	31,642	23.3	2.5	10.8%	2.8%
Môi giới chứng khoán	23,897	13.2	1.5	10.7%	6.5%
Ngân hàng	345,469	14.3	1.8	11.5%	0.8%
Bất động sản	154,644	16.3	1.8	9.7%	3.2%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	23,008	5.5	0.9	18.3%	7.8%

Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Nhận định:

- Chờ đợi kết quả họp TPP bị kéo dài thêm 1 ngày, giao dịch trên 2 sàn vẫn tiếp tục khá thận trọng, khối lượng duy trì ở mức thấp.
- Hầu hết các trụ cột đều không duy trì được đà tăng điểm. Những thông tin về triển vọng kinh tế thế giới đã khiến áp lực bán gia tăng cuối phiên, chỉ số Vn-Index đã giằng co và giảm điểm vào cuối phiên. Mặc dù chỉ số HNX-Index giữ được sắc xanh, nhưng lực cầu yếu đã khiến khối lượng suy giảm ở mức thấp.
- Dòng tiền hỗ trợ tốt cho nhóm cổ phiếu nhựa, hóa chất, hàng gia dụng
- Khối ngoại quay trở lại bán ròng hơn 65 tỷ đồng trên cả 2 sàn (chủ yếu là bán thỏa thuận BCI hơn 38 tỷ đồng)

Xu hướng:

- Khả năng giảm điểm đã tăng lên khi áp lực bán gia tăng vào cuối phiên, lực cầu yếu khiến chỉ số Vn-Index quay đầu giảm điểm. Vn-Index sẽ tiếp tục thử thách mốc 560. Nếu mốc này dễ dàng bị phá vỡ, khả năng sụt giảm mạnh về mốc 530-535. Hiện tại chỉ số tiếp tục Sideway trong biên độ hẹp. Đà tăng chỉ được xác nhận khi chỉ số vượt được mốc 570 với khối lượng gia tăng mạnh.

- HNX-Index:

+Hỗ trợ: 76

+Kháng cự 80

Chiến lược đầu tư:

- Thị trường hiện tại đang ở trạng thái giằng co tích lũy, nhà đầu tư nên quan sát diễn biến thị trường:
- + Nhà đầu tư thận trọng: Có thể đứng ngoài thị trường, giải ngân khi lực cầu gia tăng mạnh và chỉ số vượt mốc 570
- + Nhà đầu tư mạo hiểm: Có thể tiếp tục nắm giữ danh mục, tuy nhiên nên giảm tỷ trọng cổ phiếu nếu chỉ số không giữ được mốc 560
- Tăng tỷ trọng cổ phiếu trong trường hợp thị trường sụt giảm về vùng 530-530 hoặc bứt phá mốc 570

Các cổ phiếu quan tâm:

- Tiếp bước JVC, TSC bắt ngờ giảm sàn trong ngày giao dịch 74 triệu cổ phiếu bổ sung, nhà đầu tư không nên bắt đáy những cổ phiếu tiềm ẩn nhiều rủi ro này.
- Tín hiệu mua kỹ thuật 02/10/2015: PVB, HSG, HPG
- Tín hiệu bán kỹ thuật 02/10/2015: TCM, TNG

► **Tin tức**

Hoạt động doanh nghiệp

VID: 8 tháng công ty mẹ lãi đột biến, trả cổ tức 15% bằng cổ phiếu

Lợi nhuận đột biến chủ yếu đến từ doanh thu hoạt động tài chính 8 tháng đầu năm tăng cao đột biến đạt 87 tỷ đồng, so với 3 tỷ đồng cùng kỳ. Nguyên do trong kỳ công ty có khoản thu nhập chênh lệch từ chuyển nhượng vốn cho công ty TNHH MM Vidon là 86 tỷ đồng. Chi phí bán hàng giảm nhẹ, trong khi chi phí quản lý giảm mạnh chỉ còn 9 tỷ đồng so với mức 30 tỷ đồng của năm 2014. Kết quả VID lãi ròng 54,5 tỷ đồng trong khi cùng kỳ lỗ ròng 28,37 tỷ đồng. HĐQT công ty đã ra quyết định và phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức 15% tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2015

Vĩ mô trong nước

Ngành dệt may: Lo ngại vào tay doanh nghiệp FDI

Giá tăng xuất khẩu, thu hút được nhiều vốn FDI... được xem là những cơ hội lớn cho ngành dệt may Việt Nam khi hội nhập. Song, nếu doanh nghiệp không tìm đối sách đầu tư thì lợi ích các hiệp định tự do sẽ chủ yếu mang lại cho doanh nghiệp FDI. Tính toán của VITAS cho thấy, trong 27,5 tỷ USD xuất khẩu có đến 67% tỷ trọng thuộc về doanh nghiệp FDI. Với đà này, nếu doanh nghiệp không tìm đối sách đầu tư thì lợi ích các FTA sẽ chủ yếu mang lại cho doanh nghiệp FDI. Đây là thách thức vô cùng lớn.

Vĩ mô thế giới

Đàm phán TPP được kéo dài sang cuối tuần nhằm đạt thỏa thuận cuối

Vòng đàm phán TPP tại Atlanta theo kế hoạch ban đầu sẽ kết thúc ngày 1/10, nhưng đã phải kéo dài khi các nhà đàm phán muốn tạo ra đột phá trong nỗ lực của mình. Bộ trưởng kinh tế Ildefonso Guajardo của Mexico cho biết không ai trong số các bộ trưởng của 12 nước muốn rời cuộc đàm phán mà chưa có thỏa thuận nào. Bộ trưởng Kinh tế Nhật Bản, ông Akira Amari, cho biết các nhà đàm phán đang bắt đầu thấy con đường tới một thỏa thuận và đã nhất trí sẽ thực hiện những nỗ lực cuối cùng của mình. Một số quan chức cho rằng việc sớm đạt được thỏa thuận cuối cùng tùy thuộc vào kết quả các cuộc đàm phán song phương giữa các nước về việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ đối với dược phẩm và về tiếp cận thị trường đối với các sản phẩm sữa và ô tô.

HOSE 02/10/2015 VNINDEX 562.30 -1.24 -0.22% 81,795,149 CP 1,412.63 bil VND

Giao dịch giằng co, thanh khoản sụt giảm mạnh

- Vn-Index giảm 1.24 điểm xuống mức 562.3 (-0.22%), nền đồ thân nhỏ hình thành với khối lượng vẫn tiếp tục duy trì ở mức thấp, chỉ số tiếp tục thử thách mốc 560
 - Stochastic Oscillator tăng mạnh trở lại từ 28 lên 33
 - MACD sụt giảm nhẹ
 - Chỉ số vẫn ở dưới đường MA20, cho thấy rủi ro giảm điểm còn khá cao, khối lượng lại tiếp tục duy trì ở mức thấp do lực cầu khá yếu.



HOSE Top 5 theo KLGD

HQC	0 (0.0%)	3,549,400
SBT	0.1 (0.7%)	2,854,950
NT2	0.7 (2.8%)	2,644,260
BCG	1.3 (6.6%)	2,616,250
HHS	0.1 (0.6%)	2,163,510

HOSE Top 5 theo % tăng

VLF	0.1 (8.3%)	31,820
HOT	1.8 (6.9%)	10
SMC	0.4 (6.7%)	13,560
BCG	1.3 (6.6%)	2,616,250
CTD	6.5 (6.5%)	129,450

HOSE Top 5 theo % giảm

ELC	-1.5 (-6.8%)	284,040
HRC	-3 (-6.8%)	310
SII	-2.5 (-6.8%)	30
HU3	-0.5 (-6.8%)	450
SVT	-1.6 (-6.7%)	250

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

NT2	11.7 tỷ	454,030
DPM	5.2 tỷ	164,510
DCM	5.1 tỷ	393,900
DRC	4.3 tỷ	93,110
NCT	3.4 tỷ	25,770

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

BCI	-38.6 tỷ	- 1,802,952
SBT	-11.5 tỷ	- 802,700
VIC	-10.0 tỷ	- 240,350
PVD	-8.9 tỷ	- 261,140
SSI	-8.5 tỷ	- 361,700

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	-3,399,842	- 61.47

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Dòng tiền vào thị trường còn thận trọng gây ra tình trạng mua thấp bán cao, giao dịch vẫn tiếp tục giằng co.
- ▶ Chốt phiên, tổng khối lượng giao dịch phiên này đạt 81.795.149 đơn vị, tương đương giá trị giao dịch là 1.412,63 tỷ đồng.
- ▶ Nhóm cổ phiếu lớn bị phân hóa và đa phần suy yếu vào cuối phiên, không tạo được lực đẩy và dẫn dắt thị trường, các cổ phiếu Ngân hàng đều không ghi điểm.
- ▶ Dẫn đầu thanh khoản là HQC với 3,56 triệu đơn vị, tiếp theo là SBT 2,85 triệu, NT2 2,64 triệu, BCG 2,61 triệu, HHS 2,16 triệu.
- ▶ Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh 61,5 tỷ đồng, bán nhiều BCI hơn 38 tỷ đồng, SBT 11,5 tỷ, VIC 10 tỷ... mua ròng NT2 11,7 tỷ, DPM 5,2 tỷ, DCM 5,1 tỷ...

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
VCB	2,665.0	43.0	114,595.87	20.7	2.5	10.8%	0.9%
GAS	1,894.4	45.5	86,195.11	6.7	2.1	34.1%	24.3%
BID	3,418.7	23.2	79,314.20	12.4	2.1	16.2%	0.8%
VIC	1,846.1	41.6	76,796.70	38.5	2.5	8.1%	2.1%
CTG	3,723.4	19.5	72,606.39	12.8	1.3	10.4%	0.9%
MSN	746.7	74.0	55,257.12	30.7	2.1	9.2%	3.2%
BVH	680.5	46.0	31,301.69	23.3	2.5	10.8%	2.8%
HPG	732.9	30.9	22,647.15	6.9	1.7	26.4%	14.6%
HNG	708.1	28.7	20,323.73	20.1	2.2	11.6%	5.0%
STB	1,142.5	16.4	18,737.19	8.8	1.0	11.6%	1.1%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVD	348.1	34.1	11,868.51	5.8	0.9	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	19.5	72,606.39	12.8	1.3	19.6	GIU
SSI	470.1	23.2	10,905.33	14.9	1.8	NA	TH.DOI
FPT	397.4	44.6	17,726.24	10.2	1.8	NA	TH.DOI
BID	3,418.7	23.2	79,314.20	12.4	2.1	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	45.5	86,195.11	6.7	2.1	NA	TH.DOI

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán	KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN									
1	NT2	89,214,253	0.16%	750,070	19.34	296,040	7.64	-	-	-	-
2	DPM	85,060,215	0.27%	225,550	7.11	61,040	1.92	-	-	-	-
3	DCM	241,309,873	0.03%	393,900	5.08	-	-	-	-	-	-
4	DRC	10,657,059	0.37%	93,110	4.29	-	-	-	-	-	-
5	NCT	10,268,087	0.10%	25,930	3.46	160	0.02	-	-	-	-
6	HPG	69,400,808	0.40%	107,000	3.32	-	-	-	-	-	-
7	PET	22,970,222	0.22%	203,080	3.22	-	-	-	-	-	-
8	NLG	217,897	0.49%	89,550	1.83	6,000	0.12	-	-	-	-
9	CTD	102,461	48.76%	50,380	5.14	35,000	3.51	-	-	-	-
10	PPC	111,054,573	14.96%	133,900	2.42	50,960	0.92	-	-	-	-
11	GTN	30,521,507	8.20%	100,500	1.41	-	-	-	-	-	-
12	SVC	5,353,820	27.58%	50,900	1.19	-	-	-	-	-	-
13	CTG	18,511,317	29.50%	51,280	1.00	-	-	-	-	-	-
14	DGW	8,069,887	14.78%	19,000	0.93	-	-	-	-	-	-
15	DXG	26,606,685	26.23%	132,000	2.36	85,600	1.54	-	-	-	-
16	DHA	5,404,036	13.26%	35,850	0.65	-	-	-	-	-	-
17	VSH	44,521,170	27.41%	45,250	0.65	-	-	-	-	-	-
18	CMG	30,554,003	3.63%	39,060	0.55	-	-	-	-	-	-
19	ITC	20,867,919	18.79%	59,440	0.53	-	-	-	-	-	-
20	TTP	7,228,140	0.81%	9,330	0.51	-	-	-	-	-	-
21	KHP	14,425,331	14.28%	41,130	0.50	-	-	-	-	-	-
22	HAH	11,026,173	1.47%	11,230	0.46	500	0.02	-	-	-	-
23	BMI	5,324,558	41.95%	20,000	0.39	-	-	-	-	-	-
24	PTB	6,198,111	5.96%	5,560	0.30	-	-	-	-	-	-
25	HHS	25,339,754	26.17%	36,690	0.62	20,000	0.34	-	-	-	-

HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN									
1	BCI	31,145,813	13.08%	-	-	-	-	-	-	#####	38.58
2	SBT	59,385,750	9.01%	300	0.00	803,000	11.47	-	-	-	-
3	VIC	269,662,837	14.39%	6,560	0.27	246,910	10.27	-	-	-	-
4	PVD	42,071,359	36.93%	1,780	0.06	262,920	8.99	200,000	6.84	200,000	6.84
5	SSI	219,398,927	48.66%	105,190	2.46	466,890	10.92	-	-	-	-
6	PDR	67,072,478	15.76%	-	-	292,880	4.23	-	-	-	-
7	MSN	102,372,560	34.42%	400	0.03	52,390	3.89	-	-	-	-
8	GAS	887,368,740	2.17%	1,210	0.06	77,000	3.50	-	-	-	-
9	FIT	67,055,631	11.58%	-	-	300,000	2.82	-	-	-	-
10	STB	262,199,283	8.90%	-	-	139,730	2.30	-	-	-	-
11	BVH	165,335,916	24.70%	1,300	0.06	46,560	2.15	-	-	-	-
12	PAC	7,771,700	23.91%	-	-	59,750	1.81	-	-	-	-
13	TTF	61,842,538	4.86%	-	-	90,620	1.60	-	-	-	-
14	VHC	17,443,329	30.12%	-	-	43,090	1.55	-	-	-	-
15	LIX	6,451,662	19.13%	25,430	1.26	54,900	2.72	-	-	-	-
16	IJC	107,398,235	9.83%	-	-	165,460	1.43	-	-	-	-
17	PAN	1,350,411	47.38%	10	0.00	33,600	1.21	-	-	-	-
18	KDC	60,463,026	25.44%	63,200	1.55	111,370	2.74	-	-	-	-
19	KBC	92,851,454	29.48%	-	-	90,550	1.12	-	-	-	-
20	HAG	196,532,510	17.70%	54,150	0.81	127,060	1.90	-	-	-	-
21	ITA	275,544,162	16.14%	-	-	194,400	0.99	-	-	-	-
22	FCN	2	31.93%	-	-	46,140	0.93	-	-	-	-
23	PVT	86,187,370	15.31%	-	-	89,340	0.92	-	-	-	-
24	FLC	194,854,670	12.23%	17,430	0.11	140,780	0.90	-	-	-	-
25	TCL	6,195,450	19.42%	-	-	28,090	0.75	-	-	-	-

HNX 02/10/2015 HNX-Index 78.25 0.23 0.29% 34,528,343 CP 337.90 bil. VND

Giao dịch giằng co, thanh khoản sụt giảm mạnh

-Chỉ số HNX-Index tăng 0.23 điểm đạt 78.25 (+0.29%), Mẫu hình nền xanh thân nhỏ, khối lượng tiếp tục suy giảm cho thấy lực cầu yếu, chỉ số khó duy trì được đã tăng trong phiên tới.

- Đường Stochastic Oscillator tăng mạnh từ 41 lên 54

- MACD đi ngang

- Thanh khoản vẫn tiếp tục duy trì ở mức thấp cho thấy thị trường vẫn tiếp tục Sideway và tích lũy



HNX Top 5 theo KLGD

Mã CK	Đổi (%)	KLGD
KLF	0 (0.0%)	3,516,440
SCR	0 (0.0%)	1,438,960
API	-0.2 (-1.7%)	1,419,600
VND	0 (0.0%)	964,250
PVX	0 (0.0%)	938,740

HNX Top 5 theo % tăng

Mã CK	% Tăng	Giá
SRB	0.2 (10.0%)	8,100
VC3	5.7 (9.8%)	110,520
GMX	1.7 (9.8%)	100
C92	2.5 (9.8%)	4,320
DZM	0.4 (9.8%)	7,300

HNX Top 5 theo % giảm

Mã CK	% Giảm	Giá
DNM	-3.3 (-10.0%)	2,600
HKB	-1.2 (-9.9%)	260,100
BXH	-1.7 (-9.9%)	1,000
LBE	-1.7 (-9.7%)	5,000
VMI	-1.5 (-9.7%)	662,400

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

Mã CK	Giá	KL Ròng
SCR	1,9 tỷ	247,800
PLC	0,9 tỷ	23,700
CMS	0,3 tỷ	30,500
VMI	0,1 tỷ	10,000
NDN	0,1 tỷ	10,000

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

Mã CK	Giá	KL Ròng
NTP	-2,3 tỷ	48,000
PVS	-1,4 tỷ	69,000
SHB	-0,8 tỷ	119,600
VCG	-0,5 tỷ	48,600
VND	-0,5 tỷ	40,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	-53,202	4.00

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Các thông tin tích cực vẫn chưa phản ánh vào thị trường. Tâm lý nhà đầu tư vẫn thận trọng khiến giao dịch giằng co.
- ▶ Áp lực bán đã giảm nhưng lực cầu vẫn yếu, khép phiên, tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 34,5 triệu đơn vị, tương đương giá trị 337,9 tỷ đồng.
- ▶ Các cổ phiếu chủ chốt giao dịch thiếu tích cực: ACB tăng nhẹ 100 đồng; KLS, PVX, SCR, SHB, VND dừng mốc tham chiếu; PVS, BVS và VCG giảm nhẹ...
- ▶ Dẫn đầu về thanh khoản là KLF với hơn 3.5 triệu đơn vị, tiếp đến SCR và API với hơn 1,4 triệu, các mã còn lại đều giao dịch dưới 1 triệu.
- ▶ Khối ngoại bán ròng 4 tỷ đồng, bán ròng NTP 2,3 tỷ, PVS 1,4 tỷ... mua ròng SCR, PLC, CMS, VMI, NDN.

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
ACB	896.3	19.5	17,477.34	18.5	1.4	7.6%	0.5%
PVS	446.7	20.9	9,336.04	5.1	0.9	19.1%	6.9%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	72.2	9.1	-11.7%	-8.6%
PHP	327.0	20.8	6,800.77	12.9	1.9	6.7%	4.0%
SHB	948.1	6.7	6,352.26	8.1	0.6	7.4%	0.5%
VCG	441.7	11.2	4,947.16	13.2	0.7	5.9%	1.7%
PVI	222.3	18.8	4,178.98	13.3	0.6	4.9%	1.8%
NTP	62.0	48.4	2,999.50	8.5	1.8	22.8%	13.0%
PLC	80.8	36.1	2,916.79	7.5	2.2	29.2%	9.9%
LAS	77.8	32.0	2,490.62	6.1	1.8	28.4%	15.9%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
VCG	441.7	11.2	4,947.16	13.2	0.7	NA	TH.DOI
NDN	32.3	13.3	430.00	3.4	1.2	19.6	MUA
PVS	446.7	20.9	9,336.04	5.1	0.9	NA	TH.DOI
CEO	68.6	16.6	1,139.16	6.8	1.2	NA	TH.DOI
ACB	896.3	19.5	17,477.34	18.5	1.4	13.0	BAN
SHB	948.1	6.7	6,352.26	8.1	0.6	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Việt Dũng** Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích
dungnv@vietinbanksc.com.vn
- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** Phó phòng Nghiên cứu Phân tích
dangdth@vietinbanksc.com.vn
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
 - Tổng hợp thông tin vĩ mô
 - Phân tích kỹ thuật
 - Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
 - Ngân hàng
 - Dược phẩm
 - Phân bón
 - Nước giải khát
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
 - Cao su
 - Thủy sản
 - Dệt may
 - Mía đường
- ▶ **Lê Duy Hưng** hungld@vietinbanksc.com.vn
 - Bất động sản
 - Thép
 - Xây dựng
- ▶ **Nguyễn Quang Nghĩa** nghianq@vietinbanksc.com.vn
 - Dầu khí
 - Phân bón

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.